

Được UNESCO công nhận năm 1993. Di sản văn hoá., tiêu chí số 4.



Huế nằm trong vùng đất hẹp, ít được thiên nhiên ưu đãi. Nhưng mà a khu vực nghiên cứu, chiến tranh liên miên. Trong quá trình hình thành, ngoài cư dân bản địa xưa Huế còn có cư dân từ nhiều trấn thuộc Bắc vào, từ Nam ra và cư dân miền biển lên và cư trú trên miền cao xung quanh.

Huế là nơi tiếp giáp giữa hai vùng khí hậu Nam - Bắc. Trong các khu vực của xưa Huế đều có hoa trái của hai miền Nam - Bắc. Chết của nước Huế bắt nguồn từ phía Bắc có mang sức thái Chàm phương Nam. Cho nên màu sắc xa xưa của Huế còn lại là sự tích hợp, tiếp thu, kết hợp và phát triển của cả hai miền.

Thời kỳ XVI, do biển dâng lên chèn ép của dân tộc, nên nhiều cư dân đã di cư về Việt, người Chăm và các dân tộc khác khác đã di cư ra một lần sóng di dân từ miền mà tiêu biểu là cư dân "Nam tiến" lên nhốt do chúa Nguyễn Hoàng vào lập trấn thủ trên đất Thuận Hoá, từ đất ái Tử Quốc trở về vào năm 1558.

Trong gần 400 năm (1558-1945), Huế đã từng là thủ phủ của 9 đời chúa Nguyễn ở xứ Đàng Trong (bắt đầu từ lập Thuận Hoá), được coi là trung tâm văn hóa và chính trị của Việt Nam (1366). Là kinh đô của triều đình Tây Sơn, rồi đến kinh quốc của quốc gia thống nhất dưới 13 triều vua Nguyễn. Cổ đô Huế ngày nay vẫn còn lưu giữ trong lòng những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của những người giá trị biểu tượng cho trí tuệ và tâm hồn của dân tộc Việt Nam. Suốt mấy thế kỷ qua, bao nhiêu tinh hoa của cả nước được chắt lọc hội tụ vào đây hun đúc cho một nền văn hóa đậm đà bản sắc đã hoàn chỉnh thành một bộ phận của thiên nhiên tuy vậy vẫn sống núi hươu tình thế mạnh mẽ. Bởi vậy, nói đến Huế, người ta nghĩ ngay đến những thành phố cổ kính, cung điện vàng

son, nghệ thuật đài miếu vũ lăng lộng lẫy, nghệ thuật معم uy nghiêm, nghệ thuật danh lam cảnh trí trữ tình u tịch, nghệ thuật tích do thiên nhiên khéo léo.



Trên nền tảng văn hóa tinh thần đã được hình thành ở Huế từ đầu thế kỷ XIV (khi Vua Chăm là Chế Mân dâng hai châu Ô, Rí cho nhà Trần để làm nơi sinh sống của công chúa Huyền Trân), các chúa Nguyễn (thế kỷ XVI-XVIII), triều đình Tây Sơn (cuối thế kỷ XVIII) và 13 đời vua Nguyễn (1802-1945) đã tiếp tục phát huy và gây dựng ở vùng Huế một tài sản văn hóa vô giá. Tiêu biểu nhất là Quần thể di tích cố đô đã được sánh ngang hàng với các kỳ quan hàng ngàn năm của nhân loại trong danh mục Di sản Văn hóa Thế giới của UNESCO.

Nội mĩ của lòng thành phố Huế, bên bờ Bắc của sông Hương chảy xuyên qua từ Tây sang Đông, hình thức kiến trúc biểu tượng cho quy hoạch của chế độ trung ương tập quyền Nhà Nguyễn và sự song song trùng lặp bao biện đồng bộ của lịch sử và thách thức của thời gian. Quần thể di tích bao gồm: , Huế, ba tòa thành lồng vào nhau được bố trí đăng đờ trên mặt đất được xuyên suốt từ mặt Nam ra mặt Bắc. Hình thức thành quách ở đây là một mô hình của sự kết hợp hài hòa nhuần nhuyễn giữa tinh hoa kiến trúc Đông và Tây, được đặt trong một khung cảnh thiên nhiên kỳ thú với những yếu tố biểu tượng sống động có thể nhìn thấy một cách tự nhiên xem đó là những bộ phận của Kinh thành Huế - đó là núi Ngự Bình, dòng Hương Giang, cồn Giã Viên, cồn Bắc Thanh... Nhìn từ phía ngoài nhìn vào, những công trình kiến trúc ở đây như hòa nhập vào thiên nhiên tạo nên những tíu tít thú vị khi nhìn ngắm từ trên cao đã tác động lên nó.

Được giới hạn bởi một vòng tường thành gần vuông với chiều dài xấp xỉ 600m với 4 cửa ra vào mà được đào như thế để làm biểu tượng của Cố đô: Ngự Môn, chính là khu vực hành chính tại các cửa triều đình Nguyễn. Bên trong Hoàng thành, phía sau là Tử cấm thành - nơi ăn ở sinh hoạt của Hoàng gia.

Xuyên suốt cả ba toà thành, khi thì lát đá cổ thối, khi thì mang tính cổ cội, con đường Thôn Đò chày và bờ sông Hương mang trên mình những công trình kiến trúc quan trọng nhất của Kinh thành Huế: Nghinh Lương Đình, Phu Văn Lâu, Kênh Đài, Ngõ Môn, đình Thái Hoà, đình Cổn Chánh, đình Càn Thành, cung Khôn Thái, lầu Kiến Trung... Hai bên đường Thôn Đò này là hàng trăm công trình kiến trúc lớn nhỏ bố trí cân đối đều đặn, đan xen cây cỏ, chập chồng khi ẩn khi hiện giữa những sắc màu thiên nhiên, luôn tạo cho con người một cảm giác như đang

Xa xa về phía Tây Kinh thành, nằm hai bên bờ sông Hương, lăng tẩm của các vua Nguyễn được xem là những thành tựu của nền kiến trúc nghệ thuật hoá. Lăng vua, đôi khi lại là một cõi thiên đường tạo ra cho chủ nhân hàng thú tiêu dao lúc còn sống, rồi sau đó mới trở thành cõi vĩnh hằng khi bước vào thế giới bên kia. Hàm nghĩa như vậy nên kiến trúc lăng tẩm này đây mang một phong thái hoàn toàn riêng biệt ở Việt Nam. Image

Một lăng vua Nguyễn được phân tích cấu trúc và tính cách của vị chủ nhân đang yên nghỉ: lăng Gia Long một công trình hoành tráng giữa núi rừng



trùng điệp khi nhìn ngắm và xem cảm nhận được hùng khí của một chí quân tử đứng trên trăm trượng; lăng Minh Mạng uy nghi bình chỉnh đăng đĩnh giữa núi rừng hẻo lánh, được tôn tạo khéo léo, hèn có thể thấy được hùng tâm đĩnh chí của một chính trị gia có tài và tính cách trang nghiêm của một nhà thơ quy củ; lăng Thiệu Trị thâm nghiêm, vẻ thâm trầm giữa chốn rừng không quần quật, cũng phần nào thể hiện tâm sự của một nhà thơ siêu việt trên văn đàn song không nổi bật chỉ thị nhân trong chính sử; lăng Tự Đức thể hiện tình được tạo nên chủ yếu từ sự bình tĩnh của con người, phong cách nội tại đầy gợi ý cho du khách hình ảnh của một tao nhân mang nặng nề niềm trầm tư về tâm huyết của một nhà vua không thể hiện được qua tính cách yên tĩnh của một nhà thơ...

Bên cạnh thành quách, cung đình, lăng tẩm nguy nga tráng lệ, Huế còn lưu giữ trong lòng bao nhiêu công trình kiến trúc đặc đáo gắn liền với thế chủ của hoàng quyền mà cách phân trí của các không gian đã tiến đến đỉnh cao của sự hài hòa trong bố cục. Song song với Kinh thành và ngách bờ sông và bờ biển, Trấn Bình Thành án ngữ đường sông, Trấn Hải Thành trấn giữ một biển, Hải Vân Quan phòng ngự đường bờ phía Nam, cảm nhận được thế hùng thành luỹ của Kinh đô song không mấy ai để ý đến tính quân sự của nó vì nghề thu hút kiến trúc đẹp đến đỉnh cao. Đan xen giữa các khu vực kiến trúc nghệ thuật hoá được đặc đáo này, chúng ta còn có đền Nam Giao -

nđi vua tđ trđi; đđn Xđ Tđ c - nđi thđ thđ n đđt, thđ n lúa; Hđ Quyđ n - đđu trđ đđ ng duy nhđ t dành cho voi và hđ; Vđn Miđ u- nđi thđ Khđ ng Tđ và đđ ng bia khđ c tên Tiđ n sĩ vđn thđ i Nguyđ n; Vđ Miđ u- nđi thđ các danh tđ đđ ng cđ đđi và đđ ng bia khđ c tên tiđ n sĩ vđ; đđi n Hđn Chđn - nđi thđ Thđnh mđ u Thiên Y A Na... và còn qua nhiđ u nhđ ng thđ ng tích liên quan đđ n triđ u Nguyđ n hoà đđi u trong các thđ ng cđ nh thiên nhiên nđi tiđ ng nhđ sông Hđ đđ ng, núi Ngđ, Vđ ng Cđ nh, Thiên Thai, Thiên An, Cđ a Thuđ n... thđ c sđ là nhđ ng bđ c tranh non nđ đ c tuyđ t mđ.

Huđ đđ ng hiđ n hđ u nhđ ng khu vđ đđ n ngđ danh tiđ ng nhđ Ngđ Viđn, Thđ Quang, Thđ đđ ng Mđ u, Trđ đđ ng Ninh, Thiđ u Phđ đđ ng...Chđnh phong cách kiđ n trúc vđ đđ n đđ đđy cũng lan tođ khđ p nđi trong dân gian, phđ i hđ p vđ i nhđ ng nhân tđ sđ n có, đđ n đđ n đđ nh hình mđ t kiđ u thđ c nhà vđ đđ n đđ c thù cđ a xđ Huđ. Đđy là thành phđ cđ a nhđ ng khu nhà vđ đđ n vđ i nhđ ng ngđi nhà cđ thđm nghiđm đđ n hiđ n giđ a xóm phđ đđ ng bình yên trong lòng Cđ đđ. Mđ i mđ t khu nhà vđ đđ n đđ i mang bóng dáng cđ a Kinh thành Huđ thu nhđ, cũng có bình phong thay núi Ngđ, bđ nđ đ c thđ đđng Hđ đđ ng, đđi tđ ng đá cđ m thay cho cđ n Dđ Viđn, Bđ c Thanh...đđ các yđ u tđ tiđ n án, hđ u chđ m, tđ long, hđ u hđ ...đđ i bđ n mùa hoá trái, rđu rđt chim ca, không gian đđ y còn là thđ giđ i cđ a nhđ ng thi nhân mđ c khách đđi đđ m ngđm vđ nh, là nđi diđ n xđ đđ ng nhđ ng đđi u ca Huđ nđo nđng nhđ Nam Bình, Nam Ai...trong nhđ ng đđm giđ mát trắng thanh.

Gđ n mđ t thđ kđ rđ đđ i là Kinh đđ cđ a mđ t triđ u đđi phong kiđ n vđ i thiđ t chđ chính trđ đđ a trên nđ n tđ ng Nho giáo, tđ ng là thđ phđ cđ a Phđ t giáo mđ t thđ i, bên cđ nh nhđ ng kiđ n trúc cung đđnh đđ ng đđ y vàng son, Huđ còn đđ u giđ hàng trăm ngđi chùa thđm nghiđm cđ kính, an đđ c giđ a nhđ ng núi rđ ng hoang vu u tđ ch. Ông Amadou Mahtar M'bow- Nguyđn Tđ ng giđm đđ c UNESCO, đđ thđ t tinh tđ khi đđ a ra mđ t nhđ n xét trong đđ i kêu gđ i cho cuđ c vđ n đđ ng bđ o vđ, giđ gđn, tu sđ a và tôn tđ o Di sđ n vđn hoá Huđ : “Nhđ ng Huđ không phđ i chđ là mđ t mđ u mđ c vđ kiđ n trúc mà còn là mđ t cao đđi m vđ tinh thđ n và mđ t trung tâm vđn hoá sđi đđ ng - đđ đó đđ o Phđ t và đđ o Khđ ng đđ thđ m sđu, hoà nhuyđ n vào truyđ n thđ ng đđ a phđ đđ ng, nuđi đđ đđ ng mđ t tđ tđ đđ ng tôn giáo, triđ t hđ c và đđ o lý hđ t sđ c đđ c đđo”.



Gđ n vđ i mđ t triđ u đđi phong kiđ n tuđn thđ nhđ ng quy tđ c rđ ch rđi cđ a triđ t lý Khđ ng Mđ nh, đđ hđ i và âm nhđ c đđ vùng kinh sđ này đđ phát triđ n vđ cùng phong phú và mang đđ m phong cách dân tđ c. Triđ u đđnh thì có đđ Tđ Giao, Tđ Xđ Tđ c, đđ Nguyđn Đđn, đđ Đđn Dđ đđ ng, đđ Vđ n Thđ, đđ Đđ i

triđ u, đ Thđ đ ng triđ u, đ Ban Sóc, đ Truyđ n Lô, đ Duyđ t Binh... Mđi mđ t đ hđi đđ u có nhđ ng bđđ c nghi thđ c mà phđ n hđ n cđ a nó chính là âm nhđ c đđ nghi cung. Dân gian cũng đđ đđ ng các lođi hình đđ hđi: đ hđi đđ n Hòn Chén, đ hđi Hòn Ngđ, đ hđi vđ t Sinh, đ hđi đđ a ghe, đ hđi đđ đình, đđ chùa, đđ miđ u... gđ n kđ t vđi các lođi hình đđ hđi đđi là nhđ ng hình thđ c âm nhđ c đđ nghi dân gian muôn màu muôn vđ. Cùng đđ n đđi vđi dòng âm nhđ c mang tính đđ nghi, lođi hình âm nhđ c mang tính giđi trí tiêu khiđ n cđ a xđ Huđ cũng đđđ c thđ giđi biđ t đđ n nhđ mđ t đđi n hình mang đđ m bđ n sđ c riêng cđ a mđ t vùng văn hoá, mđ c mđ c thuđ n khiđ t, đđ c thù không pha trđ n. Đđ là nhđ ng đđi u múa Huđ, nhđ ng vđ tuđ ng Huđ, nhđ ng bài ca Huđ mà ngày nay đđ trđ thành nhđ ng món ăn tinh thđ n không thđ thiđ u trong mđ t chuyđ n đđ n thđm Cđ đđ cđ a du khách mđi miđ n. Huđ ngày nay vđ n đđng cđ gđ ng bđ ng mđi khđ nđng đđ gđ n đđ c khđi trong, cđ giđ gđn nhđ ng tinh hoa văn hoá cđ truyđ n cđ a dân đđ c, cđ bđ o đđ n nhđ ng hình thái nghđ thuđ t đđđ c đđ o nđn bđ ng trí tuđ tâm huyđ t cđ a tiđ n nhân nay đđng đđ bên bđ lđng quên, cđ phđ c hđi nhđ ng giá trđ tinh thđ n quý báu cđ a cha đđng.

Vđ a qua, đđi u khiđ n cho ngđđđi dân Huđ vui mđ ng nhđ t là Trung tâm bđ o đđ n Di tích Cđ đđ Huđ phđi hđ p vđi Hđi Văn nghđ Dân gian Viđ t Nam đđđđi sđ cđ vđ n cđ a nhiđ u nhà khoa hđ c trong và ngoài nđđ c, đđ thiđ t đđ p hđ sđ đđ trình UNESCO xin công nhđ n âm nhđ c cung đình Huđ: Nhđ nhđ c (triđ u Nguyđ n) là Kđi t tác di sđ n Văn hoá Phi vđ t thđ và Truyđ n khđ u cđ a nhân lođi. Tuy mđi viđ c vđ n còn đđ phđa trđđ c, song đđ ng thái đđ cđ cđ nói nđn giá trđ vô vàn cđ a âm nhđ c truyđ n thông Huđ.

Ngày nay, Huđ trđ thành mđ t thành phđ Festival đđ c trđ ng cđ a Viđ t Nam. Cđ hai năm mđ t đđ n, nhân dân thành phđ Huđ đđi đón chào ngày đđ hđi trđ ng đđi này trong niđ m háo hđ c. Trong ý nghđ cđ a nhiđ u ngđđđi, Huđ trđ thành thành phđ Festival gđ n nhđ là mđ t đđi u đđ t yđ u vì đđ Huđ còn bđ o đđ u khá đđđ n hình đđđ n mđ o mđ t kinh đđ cđ a triđ u đđđi phong kđđ n mà các công trình kđđ n trúc đđi hoà đđđ u vđi thiên nhiên đđ o nđn nhđ ng tiđ t đđ u đđ c đđo vđi nhđ ng đđ hđi, âm nhđ c, đđ m thđ c truyđ n thđ ng đđđ c bđ o đđ n phong phú đđ đđ ng.

Vđi mđ t di sđ n văn hoá vđ t thđ và tinh thđ n mang ý nghđ quđ c hđ n quđ c tuý cđ a dân đđ c, Huđ là mđ t hiđ n đđđ ng văn hoá đđ c đđo cđ a Viđ t Nam và thđ giđi. Vđi mđ t công cuđ c bđ o đđ n đđ n lao theo nhđ ng tiđ u chuđ n cao nhđ t cđ a Di sđ n thđ giđi, kho tàng văn hoá Huđ sđ còn nđ rđ nhđ ng đđoá hoa nghđ thuđ t khác nđ a. Huđ sđ mđi mđi đđđ c giđ gđn - cho Viđ t Nam và cho thđ giđi, mđi mđi là niđ m đđ hào cđ a chúng ta./.

*Theo VFUC*